TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGÃ NĂM** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 30A/2024/HNGĐ-ST Ngày: 15-4-2024 V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM – TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Mỹ Hạnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Bùi Chí Tâm

Bà Trần Thị Mỹ Xuân

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Thuận Phát, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Lê Ngọc Niềm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 200/2023/TLST – HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đào Thị H, sinh năm 1984 (có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ liên hệ: Số I, đường P, Khóm G, Phường B, Thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* Ông Trần Vũ P, sinh năm 1987 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp V, xã V, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1/ Theo đơn khởi kiện lập ngày 13/9/2023 nguyên đơn bà Đào Thị H trình bày:

Bà H và ông Trần Vũ P có tổ chức lễ và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện N (nay là thị xã N), tỉnh Sóc Trăng vào ngày 13/10/2011. Thời gian đầu khi mới sống chung với nhau thì vợ chồng bà sống rất vui vẻ và hạnh phúc. Khoảng thời gian gần đây thì ông P tính tình thay đổi, ông P không quan tâm chăm sóc vợ con. Mặc dù, vợ chồng bà H đã nhiều lần trao đổi với nhau để khắc phục nhưng đến nay cuộc sống hôn nhân đã không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được và vợ chồng bà H đã ly thân từ năm 2021 cho đến nay. Bà H yêu cầu ly hôn với ông Trần Vũ P.

Quá trình chung sống bà H và ông P có hai con chung tên Trần Phú Q, sinh ngày 04/02/2012, Trần Thị Như Ý, sinh ngày 18/3/2013, hiện nay con tên Q1 đang sống với bà nội tại ấp V, xã V, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng, con tên Ý đang sống với bà H. Bà H yêu cầu nuôi con tên Trần Thị Như Ý, sinh ngày 18/3/2013 và không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con. Bà H đồng ý cho ông P nuôi con tên Trần Phú Q, sinh ngày 04/02/2012 và bà không cấp dưỡng nuôi con. Vợ chồng bà H không có tài sản chung và cũng không có nợ chung. Còn về tài sản chung, nợ chung, nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn: Bà H không có yêu cầu xem xét, giải quyết.

2/ Bị đơn ông Trần Vũ P đã được Tòa án thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn không trình bày ý kiến gửi đến Toà án, cũng không đến Tòa án tham gia phiên tòa.

***Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm phát biểu ý kiến*:**

- Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử đúng trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đúng thành phần, thực hiện đầy đủ các thủ tục, trình tự khi xét xử vụ án. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Còn bị đơn vắng mặt không rõ lý do là chưa chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Kiểm sát viên phát biểu về tính có căn cứ và yêu cầu của nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 55, 56, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận cho bà H được ly hôn với ông P. Về con chung: Giao cháu Trần Thị Như Ý, sinh ngày 18/3/2013 cho bà Đào Thị H nuôi dưỡng, giao cháu Trần Phú Q, sinh ngày 04/02/2012 cho ông Trần Vũ P nuôi dưỡng. Bà H và ông P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, dành quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung cho bà H và ông P theo quy định của pháp luật. Về nợ chung, tài sản chung và nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn, các đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn bà Đào Thị H vắng mặt nhưng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt còn bị đơn ông Trần Vũ P đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không rõ lý do. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và các khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự..

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy rằng:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Đào Thị H và bị đơn ông Trần Vũ P là những người có đầy đủ điều kiện kết hôn, ông bà tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn. Do vậy quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông P là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Trong cuộc sống vợ chồng của bà H và ông P, theo bà H cho rằng

quan vợ chồng bà xảy ra nhiều mâu thuẫn do cãi vã, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng bà đã nhiều lần hàn gắn nhưng không thể nên đã ly thân với nhau từ năm 2021 cho đến nay và bà giữ nguyên yêu cầu ly hôn với ông P. Xét thấy, nền tảng của mối quan hệ hôn nhân vững chắc là việc vợ chồng yêu thương nhau, quan tâm, chăm sóc nhau, tin tưởng và tôn trọng lẫn nhau. Trong cuộc sống vợ chồng của bà H và ông P đã không còn sự quan tâm dành cho nhau, tình trạng hôn nhân mâu thuẫn trầm trọng không thể khắc phục, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H, cho bà H được ly hôn với ông P.

[2.2] Về con chung: Bà Đào Thị H và ông Trần Vũ P đều thống nhất có hai con chung là Trần Phú Q, sinh ngày 04/02/2012, Trần Thị Như Ý, sinh ngày 18/3/2013, hiện nay con tên Q đang sống với bà nội tại ấp V, xã V, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng, con tên Ý đang sống với bà H.

Nhận thấy từ khi bà H và ông P ly thân đến nay thì cháu Q đang sống với gia đình ông P con vẫn phát triển bình thường và căn cứ vào Biên bản ghi nhận ý kiến ngày 02/3/2024 thì cháu Phú Q có nguyện vọng là khi cha mẹ ly hôn thì cháu có nguyện vọng được sống cùng cha. Còn con tên Như Ý thì hiện đang sống với bà H vẫn phát triển bình thường, theo nguyện vọng của cháu được theo sống với mẹ khi cha mẹ ly hôn nên việc bà H yêu cầu nuôi con là phù hợp theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân gia đình. Do đó, cần tiếp tục giao cho bà Đào Thị H nuôi con chung tên Trần Thị Như Ý, sinh ngày 18/3/2013 cho đến tuổi trưởng thành; Giao cho ông Trần Vũ P nuôi con chung tên Trần Phú Q, sinh ngày 04/02/2012 cho đến tuổi trưởng thành. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà Đào Thị H và ông Trần Vũ P, không ai được quyền ngăn cản hoặc cản trở bà H, ông P thực hiện hợp pháp quyền này.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Do bà Đào Thị H và ông Trần Vũ P không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: Các đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Xét ý kiến của đại viện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của HĐXX và có căn cứ nghĩ nên chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

[5] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bà Đào Thị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0011923 ngày 06/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng. Ông Trần Vũ P không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 266; Điều 271, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; khoản 3 Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 của Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đào Thị H.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà Đào Thị H được ly hôn với ông Trần Vũ P.

2/ Về con chung: Giao cho bà Đào Thị H nuôi con chung tên Trần Thị Như Ý, sinh ngày 18/3/2013 cho đến tuổi trưởng thành; Giao cho ông Trần Vũ P nuôi con chung tên Trần Phú Q, sinh ngày 04/02/2012 cho đến tuổi trưởng thành. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà Đào Thị H và ông Trần Vũ P, không ai được quyền ngăn cản hoặc cản trở bà H, ông P thực hiện hợp pháp quyền này. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Do bà Đào Thị H và ông Trần Vũ P không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

3/ Về tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4/ Về án phí sơ thẩm: Bà Đào Thị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0011923 ngày 06/11/2023của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Ông Trần Vũ P không phải chịu án phí.

5/ Quyền kháng cáo: Các đương sự quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày tống đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- CCTHADS thị xã Ngã Năm;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- UBND xã Vĩnh Quới, thị xã Ngã Năm;
- Lưu VT, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Mỹ Hạnh